

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 28/2020/TLST-KDTM ngày 8 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên A.

Địa chỉ: Đại lộ Tr, tổ 19, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tiến C- Chức vụ: Tổng giám đốc.

Địa chỉ: Đại lộ Tr, tổ 19, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Cao Trần Th, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Tổ 22, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc V- Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Số nhà 181, đường Đ, tổ 26A, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Xác nhận Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên A và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại H đã ký các hợp đồng mua bán hàng hóa:

- Hợp đồng số 01/2017/HV-A ngày 19 tháng 10 năm 2017, về việc mua 5.000 tấn phân DAP màu vàng và màu đen với giá lần lượt là 9.200.000 đồng/tấn và 9.360.000.000 đồng/tấn; Triết khấu thanh toán là 3%; số tiền phải

thanh toán sau khi đã trừ triết khấu là 45.085.600.000 đồng (Bốn mươi năm tỷ không trăm tám mươi lăm triệu sáu trăm nghìn đồng).

- Hợp đồng số 02/2017/HV-A ngày 02 tháng 12 năm 2017, về việc mua 1.500 tấn phân bón DAP màu vàng giá 8.750.000 đồng/tấn, số tiền phải thanh toán là 13.125.000.000 đồng (Mười ba tỷ một trăm hai mươi năm triệu đồng).

- Hợp đồng số 01/2018/ HV-A ngày 26 tháng 3 năm 2018, về việc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại H mua 3.000 tấn phân bón DAP màu vàng với đơn giá 9.450.000 đồng/tấn, triết khấu thanh toán là 1,5%. Thực tế Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại H nhận số hàng là 2.651,5 tấn, tương ứng số tiền phải thanh toán sau khi trừ triết khấu là 24.680.824.875 đồng (Hai mươi bốn tỷ sáu trăm tám mươi triệu tám trăm hai mươi nghìn tám trăm bảy năm đồng).

- Hợp đồng số 02/2018/ HV-A ngày 26 tháng 3 năm 2018, về việc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên H mua 1.000 tấn phân bón DAP màu vàng với đơn giá 8.600.000 đồng/tấn, số tiền phải thanh toán là 8.600.000.000 đồng (Tám tỷ sáu trăm triệu đồng).

- Hợp đồng số 03/2018/ HV-A ngày 30 tháng 3 năm 2018, về việc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại H mua 2.000 tấn phân bón DAP màu vàng với giá 8.850.000 đồng/tấn, số tiền phải thanh toán là 17.700.000.000 đồng (Mười bảy tỷ bảy trăm triệu đồng).

2.2. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại H phải trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên A, số tiền còn nợ là 41.728.903.000 đồng (Bốn mươi một tỷ bảy trăm hai tám triệu chín trăm không ba nghìn đồng) theo các hợp đồng mua bán số 01/2017/HV-A ngày 19 tháng 10 năm 2017, hợp đồng mua bán số 02/2017/HV-A ngày 02 tháng 12 năm 2017, hợp đồng mua bán số 01/2018/ HV-A ngày 26 tháng 3 năm 2018, hợp đồng mua bán số 02/2018/ HV-A ngày 26 tháng 3 năm 2018, hợp đồng mua bán số 03/2018/ HV-A ngày 30 tháng 3 năm 2018.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên A có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền nêu trên , nếu Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại H chưa thi hành xong khoản tiền phải trả thì hàng tháng còn phải chi u thêm khoản tiền lãi trên số tiền phải thi hành án cho đến khi thi hành xong tương ứng với thời gian chưa thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên A không phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp, số tiền là 74.864.000 đồng (Bảy mươi bốn triệu tám trăm sáu mươi bốn nghìn đồng) cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên A, do anh Đoàn Hồng N đã nộp thay theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AB/2012/0008622 ngày 7 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại H phải chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm , số tiền là 74.864.500 đồng (Bảy mươi bốn triệu tám trăm sáu mươi bốn nghìn năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP;
- Chi cục THADSTP;
- Lưu hồ sơ;
- Tập QĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thái Hà